

Bản án số: 03/2025/HSST
Ngày 20 tháng 01 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI, TỈNH HUNG YÊN

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lương Thị Thủy**
- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lê Thu Lam** – Thư ký Tòa án
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi tham gia phiên tòa:*
Ông Trần Xuân Trường - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 01 năm 2025 tại Trụ sở UBND xã Đặng Lễ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, Tòa án nhân dân huyện Ân Thi tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2025/HSST ngày 13/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HS ngày 14/01/2025 theo thủ tục rút gọn đối với:

Bị cáo: **Phạm Gia H** SN 1988 Giới tính: Nam
Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn Dôi H, xã L, huyện G, tỉnh Hải D.
Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 12/12
Bố đẻ: Phạm Xuân C (đã chết)
Mẹ đẻ: Bùi Thị **K SN 1938**

Gia đình có bốn anh em, bị cáo là con thứ tư

Vợ là Nguyễn Thị D SN 1991

Bị cáo có ba con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2023

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/12/2024 đến ngày 31/12/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị **Nguyễn Thị D** SN 1991 (Có mặt)

HKTT tại: Thôn Đ, xã Ú, huyện N, tỉnh Hải D

Chỗ ở hiện nay tại: Thôn D, xã L huyện G, tỉnh H

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Nguyễn Văn Đ** SN 1968 (Vắng mặt)

2. Ông **Lê Văn V** SN 1957 (Vắng mặt)

Đều trú tại: thôn H, xã Đ, huyện A, tỉnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 26/12/2024, tại khu vực nghĩa trang thôn Hoàng Xuyên, xã Đa Lộc, huyện Ân Thi, Phạm Gia H đang có hành vi chằng buộc lên xe mô tô Wave anpha, màu xanh – đen, biển số 34E1-109.43 một thùng giấy carton có kích thước (57x30x32)cm, bên trong chứa 05 vật hình hộp có cùng kích thước (15x15x14,5) cm, bên ngoài có dán giấy nhiều màu sắc và in chữ nước ngoài. Bên trong mỗi hộp đều cấu tạo chứa 36 lỗ hình tròn có tổng khối lượng là 7,30kg (Bảy phẩy ba không kilôgam) đều là pháo nổ, loại pháo hoa nổ thì bị Công an huyện Ân Thi và Công an xã Đa Lộc phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ toàn bộ số pháo nổ được niêm phong theo quy định cùng 01 xe mô tô biển số 34E1- 109.43; 01 dây cao su bọc vải màu xanh dài 2,5 cm, bản rộng 02 cm, hai đầu có gắn móc kim loại và 01 điện thoại Iphone 12 Promax, màu xanh, lắp số thuê bao 0962.485.682.

Tại Kết luận giám định số 478/KL-KTHS ngày 30/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu vật gồm các vật hình hộp chữ nhật trong niêm phong ghi ký hiệu I, có tổng khối lượng là: 7,30kg (Bảy phẩy ba không kilôgam), bên trong trong các vật hộp chữ nhật có chứa thuốc pháo, là pháo, loại: Pháo nổ (Loại: Pháo hoa nổ). Hoàn lại mẫu vật trong hộp bằng bìa carton sau giám định ghi số 478/KL-KTHS, bên trong niên phong có: 5,90kg (Năm phẩy chín không kilôgam) pháo nổ (Loại: Pháo hoa nổ), trong niêm phong ghi ký hiệu I.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Phạm Gia H khai mua pháo nổ qua mạng xã hội của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ mục đích để sử dụng, sau khi H và người đàn ông này gặp nhau, H nhận được pháo và trả tiền thì H đã xóa tài khoản mạng xã hội cũng như mọi giao dịch mua bán với người này. Quá trình điều tra, xác minh Phạm Gia H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ sát điều tra Công an huyện Ân Thi, thu thập trong hồ sơ vụ án.

* Về vật chứng vụ án: 01 (một) hộp bằng carton ghi số: 478/KL-KTHS, bên trong niêm phong có: 5,90kg (năm phẩy chín không kilôgam) pháo, loại: Pháo nổ (Pháo hoa nổ), trong niêm phong ghi ký hiệu (I) hiện đang được quản lý tại Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Hưng Yên. Còn 01 (một) thùng bìa carton có kích thước (32x57x30)cm; 01 (một) dây cao su bọc vải màu xanh dài 2,5 cm, bản rộng 02 cm, hai đầu có gắn móc kim loại là của người bán pháo giao cùng với pháo H nhận được; 01 Chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xanh, lắp số thuê bao 0962.485.682 là của H sử dụng để liên lạc mua, nhận pháo; 01 xe mô tô biển số 34E1-109.43 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị D sinh năm 1991, nơi thường trú: thôn Đỗ Xá, xã Ứng Hòa, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương (là vợ của H) không liên quan gì đến hành vi tàng trữ hàng cấm của H, hiện các vật chứng này đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi.

Đối với người đàn ông bán pháo nổ cho bị cáo H, do bị cáo khai không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/QĐ-VKSAT ngày 13/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Phạm Gia H về Tội tàng trữ hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị chủ tọa phiên tòa:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên xử bị cáo Phạm Gia H phạm tội Tàng trữ hàng cấm, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS.

- Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS.

Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 1 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã Lê Lợi, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

* Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Tiêu hủy 01 hộp bằng carton ghi số: 478/KL-KTHS, bên trong niêm phong có: 5,90kg pháo, loại: Pháo nổ, trong niêm phong ghi ký hiệu (I) và 01 thùng bìa carton có kích thước (32x57x30)cm; 01 dây cao su bọc vải màu xanh dài 2,5 cm, bản rộng 02 cm, hai đầu có gắn móc kim loại; Tịch thu sung công quy Nhà nước 01 Chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xanh. Đối với sim điện thoại số thuê bao 0962.485.682 do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 34E1-109.43 - là xe mô tô của chị Nguyễn Thị D – là vợ bị cáo, chiếc xe là tài sản riêng của của chị D, việc bị cáo dùng vào việc đi mua pháo chị D không biết nên trả lại cho chị D.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định ./.

Tại phiên tòa ý kiến của bị cáo: Rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa xem xét cho bị cáo được cải tạo địa phương để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (chị D): Gia đình tôi có hoàn cảnh rất khó khăn, vì hoàn cảnh khó khăn nên tôi tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm lo cho gia đình. Đối với chiếc xe máy bị thu giữ là tài sản của tôi, tôi không biết bị cáo lấy xe để đi mua pháo, có nguyện vọng xin lại xe để lấy phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra công an huyện Ân Thi, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Gia H khai nhận toàn bộ hành vi của mình như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp được như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ân Thi thu thập được nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 26/12/2024, tại khu vực nghĩa trang thôn Hoàng Xuyên, xã Đa Lộc, huyện Ân Thi, bị cáo Khoản đã có hành vi tàng trữ 05 vật hình hộp có cùng kích thước (15x15x14,5) cm, bên ngoài có dán giấy nhiều màu sắc và in chữ nước ngoài, theo Kết luận giám định số 478/KL-KTHS ngày 30/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu vật gồm các vật hình hộp chữ nhật trong niêm phong ghi ký hiệu I, có tổng khối lượng là: 7,30kg (Bảy phẩy ba không kilogam), bên trong trong các vật hộp chữ nhật có chứa thuốc pháo, là pháo, loại: Pháo nổ (Loại: Pháo hoa nổ).

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý một số loại hàng cấm, pháo nổ là mặt hàng nguy hiểm mang tính sát thương cao và là loại hàng Nhà nước cấm buôn bán, lưu thông trên thị trường vì thời gian qua việc sử dụng pháo nổ đã làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, xã hội, gây tổn hại về sức khỏe, tiền bạc. Mặc dù bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo cố ý thực hiện, điều đó chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh trước pháp luật nhằm mục đích trừng trị người phạm tội và để làm gương cho người khác.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Như vậy Quyết định truy tố số 03/QĐ-VKSAT ngày 13/01/2025 của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt ngoài việc đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, chủ tọa phiên tòa còn cân nhắc xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, được cải tạo tại địa phương và có xác nhận của chính quyền địa

phương. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân bị cáo cũng đã nhận ra sai lầm của mình, có ý thức sửa chữa, cải tạo nên xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: 01 (một) hộp bằng carton ghi số: 478/KL-KTHS, bên trong niêm phong có: 5,90kg (năm phẩy chín không kilôgam) pháo, loại: Pháo nổ (Pháo hoa nổ), trong niêm phong ghi ký hiệu (I) là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành,); 01 phôi sim điện thoại số thuê bao 0962.485.682; 01 (một) thùng bia carton có kích thước (32x57x30)cm; 01 (một) dây cao su bọc vải màu xanh dài 2,5 cm, bản rộng 02 cm, hai đầu có gắn móc kim loại là vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội, không có giá trị nên tịch thu cho tiêu hủy.

Tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước 01 Chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xanh.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 34E1-109.43 là tài sản thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị D, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nhưng chị D không biết nên trả lại cho chị D.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47, khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Gia H phạm tội “ Tàng trữ hàng cấm”

Xử phạt: Phạm Gia H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H cho UBND xã Lê Lợi, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xanh.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 (một) hộp bằng carton ghi số: 478/KL-KTHS, bên trong niêm phong có: 5,90kg (năm phẩy chín không kilôgam) pháo, loại: Pháo nổ (Pháo hoa nổ), trong niêm phong ghi ký hiệu (I); 01 phôi sim điện thoại số thuê bao 0962.485.682; 01 (một) thùng bìa carton có kích thước (32x57x30)cm; 01 (một) dây cao su bọc vải màu xanh dài 2,5 cm, bản rộng 02 cm, hai đầu có gắn móc kim loại.

- Trả lại chị Nguyễn Thị D: 01 xe mô tô biển số 34E1-109.43.

(Đặc điểm theo Quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKSAT ngày 13/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/01/2025 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện và VKSND tỉnh;
- Người có QLNVLQ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện Ân Thi;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Thủy